

Số: 1500A/QĐ-UBND-HC

Thành phố Hồng Ngự, ngày 16 tháng 09 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành  
trên địa bàn Thành phố Hồng Ngự năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020 của Bộ Tài chính quy  
định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn NSNN;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ  
Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp  
ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của  
Hội đồng nhân dân Thị xã Hồng Ngự về việc phê chuẩn kế hoạch vốn đầu tư phát  
triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Thị xã quản lý và phân  
bố;*

Xét Công văn số: 1532/TCKH-ĐT ngày 15 tháng 09 năm 2021 của phòng Tài  
chính - Kế hoạch Thành phố Hồng Ngự;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Công bố công khai quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành trên  
địa bàn Thành phố Hồng Ngự năm 2020.

*(Biểu mẫu đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng HĐND&UBND Thành phố, Trưởng phòng Tài  
chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồng Ngự, Giám đốc  
Ban QLDA&PTQĐ, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp Thành phố  
và chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Đồng Tháp;
- TT/Thị ủy, TT/HĐND thành phố;
- CT và các PCT/UBND thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Toà án nhân dân thành phố;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- LĐVP, CV/KT, XD;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hậu**



**BIỂU CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH NĂM 2020**  
(Kèm theo Quyết định số 1900A/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND thành phố Hồng Ngự)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
	<b>Tổng số</b>		<b>187.791</b>	<b>167.725</b>	<b>167.820</b>	<b>95</b>
	<b>Nhóm c</b>		<b>187.791</b>	<b>167.725</b>	<b>167.820</b>	<b>95</b>
1	Trường Trung học cơ sở An Bình A, HM: 11 phòng chức năng	Ban QLDA&PTQĐ	6.115	4.886	4.886	0
2	Trung tâm học tập cộng đồng xã Tân Hội	Ban QLDA&PTQĐ	3.834	3.291	3.291	0
3	Sửa chữa nâng cấp công tạo nguồn nội đồng đường nước kênh phèn thuộc khu 2, ấp 2, xã An Bình B.	Ban QLDA&PTQĐ	155	150	150	0
4	Gói thầu số 04, Khu dân cư Bờ Đông (giai đoạn 3), phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, hạng mục: hạ tầng kỹ thuật	Ban QLC&DVCC	103.745	93.892	93.892	0
5	Thảm bê tông nhựa nóng nâng cấp mặt sân UBND Thị xã	Ban QLC&DVCC	1.006	862	862	0
6	Đường Ngô Quyền	Ban QLDA&PTQĐ	2.052	1.841	1.833	-8
7	Trường mẫu giáo Bình Thạnh (HM: SLMB)	Ban QLDA&PTQĐ	6.884	6.592	6.580	-12
8	Đường Trong KDC Bờ Đông giai đoạn 2	Ban QLC&DVCC	2.019	1.460	1.455	-5
9	Trụ sở Thị đoàn và Liên đoàn lao động, HM: Xây dựng mới.	Ban QLC&DVCC	3.684	3.633	3.633	0
10	Ban chỉ huy quân sự xã An Bình B	Ban QLDA&PTQĐ	268	238	238	0
11	Trường Mẫu Giáo Tân Hội	Ban QLDA&PTQĐ	3.532	3.226	3.223	-3
12	Đường Đinh Tiên Hoàng	Ban QLDA&PTQĐ	1.112	931	929	-2
13	Nạo vét tạo nguồn kết hợp tiêu úng đường nước Ông Bẹ, Mười Thọ, Tàu Cuốc	Phòng GD&ĐT	512	476	476	0

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
			1.976	597	591	-6
14	Nâng cấp chỉnh trang đô thị và hệ thống chiếu sáng	Ban QLC&DVCC				
15	Đường Thiên Hộ Dương	Ban QLC&DVCC	1.259	1.157	1.157	0
16	Trường Tiểu học Bình Thạnh (CDC Á Đôn)	Ban QLC&DVCC	1.141	1.073	1.073	0
17	Vọng gác dân quân tuyến biên giới	Ban QLC&DVCC	1.224	1.160	1.160	0
18	Trường Tiểu học An Thạnh 3 (điểm Bình Hưng)	Ban QLDA&PTQĐ	2.769	2.408	2.408	0
19	Thảm bê tông nhựa nóng nâng cấp mặt sân Nhà văn hoá	Ban QLDA&PTQĐ	1.121	1.002	1.000	-2
20	Cải tạo, sửa chữa trụ sở UBND xã Tân Hội	Ban QLDA&PTQĐ	585	527	526	-1
21	Các đường đầu nối CDC An Hoà ra ĐT 841	Ban QLDA&PTQĐ	144	129	128	-1
22	Lắp đặt 04 bảng đèn trang trí ngang đường Nguyễn Thị Minh Khai và Lê Hồng Phong	Ban QLC&DVCC	289	276	276	0
23	Cống thoát nước bờ kè gói số 5 đoạn từ Trần Hưng Đạo đến cuối tuyến	Ban QLC&DVCC	553	379	379	0
24	Sửa chữa đèn trang trí cầu Hồng Ngự	Ban QLC&DVCC	233	215	215	0
25	Trồng cây xanh và điện chiếu sáng sân chợ An Lạc	Ban QLC&DVCC	234	221	229	8
26	Cải tạo Trường TH An Thạnh 1	Ban QLDA&PTQĐ	148	144	143	-1
27	Cải tạo đường đan và mặt sân phơi bãi rác xã Bình Thạnh	Ban QLC&DVCC	504	456	456	0
28	Lắp đặt 7 bảng đèn trang trí ngang đường Nguyễn Huệ (từ đường Hùng Vương đến đường Nguyễn Tất Thành)	Ban QLC&DVCC	955	898	898	0
29	Sửa chữa đèn trang trí các tuyến đường	Ban QLC&DVCC	317	289	289	0
30	Trồng hoa nút giao thông đường Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Huệ	Ban QLC&DVCC	507	460	460	0
31	Kho rau, củ, quả	Ban QLDA&PTQĐ	670	610	610	0
32	Trang trí đèn rông cầu Sở Thượng	Ban QLC&DVCC	531	509	514	5

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
33	Cải tạo cây xanh bờ kè An Lộc thị xã Hồng Ngự (nay là thành phố Hồng Ngự)	Ban QLC&DVCC	13.482	12.251	12.330	79
34	Sửa chữa đèn trang trí cầu Hồng Ngự và công chào Thị xã	Ban QLC&DVCC	406	367	370	3
35	05 cống nội đồng các mương Bào chứa, Cỏ mát (khu 9), Cỏ rô (khu 8), bé Lựu đạn (khu 1), và kênh Xã phèn (khu 4)	Ban QLDA&PTQĐ	782	719	719	0
36	Cải tạo mái chống dột chợ thực phẩm	Ban QLDA&PTQĐ	352	318	321	3
37	Trồng bổ sung cây xanh hoa viên và dây phân cách các tuyến đường; Lắp đặt 04 bảng tên các hoa viên	Ban QLC&DVCC	567	518	523	5
38	Chăm sóc cây xanh đô thị thị xã Hồng Ngự (Hạng mục: Chăm sóc cây xanh quảng trường)	Ban QLC&DVCC	4.648	4.177	4.216	39
39	Hệ thống chiếu sáng Quốc lộ 30 (đoạn cua Bình Thạnh - cầu Thống Nhất)	Ban QLDA&PTQĐ	2.216	2.031	2.028	-3
40	Sửa chữa nâng cấp công tạo nguồn đường nước nhánh 70.I giai đoạn 1 (từ cây xăng Thu Hà đến đường nước Tám Đạm)	Ban QLDA&PTQĐ	2.555	2.395	2.393	-2
41	Cải tạo hội trường UBND Phường An Lộc	Ban QLDA&PTQĐ	536	504	504	0
42	Cung hóa đường giao thông nội đồng khu 3 kênh Bình Thạnh (từ QL 30 đến giáp đường đàng hiện hữu)	Ban QLDA&PTQĐ	547	511	511	0
43	Cứng hóa đường vận chuyên lúa (điểm trại cưa Trung Hiếu)	Ban QLDA&PTQĐ	462	420	420	0
44	Kiên cố đường kéo lúa đất ông Tứ (Khu 2)	Ban QLDA&PTQĐ	190	164	164	0
45	Kiên cố hóa đường nước khu 2 – Giai đoạn 1 (Điểm ban nhân dân ấp Tân Hòa Trung cũ)	Ban QLDA&PTQĐ	1.790	1.585	1.585	0
46	Gia cố bờ bao kênh Ba Ánh và Kênh Cùg (Khu 2)	Ban QLDA&PTQĐ	799	680	680	0
47	Gia cố bờ bao Kênh thống nhất (Khu 10)	Ban QLDA&PTQĐ	426	381	381	0
48	Đường nội bộ CDC Cây Da	Ban QLDA&PTQĐ	1.542	1.283	1.283	0
49	Sơn dây phân cách đường Trần Phú và tường hộ lan can cầu Hồng Ngự	Ban QLC&DVCC	124	123	123	0
50	Nạo vét tạo nguồn kết hợp tiêu úng các Mương Khu I (Đường Nước Mương Ngánh, rọc cây Gáo số I, đường nước Hai Răng, Rọc Bé Lựu Đạn)	Ban QLDA&PTQĐ	529	494	494	0
51	Nạo vét tạo nguồn kết hợp tiêu úng ngọn Hoàng Vua - Thổ Mô và Địa Hàm Rông (khu 2)	Ban QLDA&PTQĐ	279	258	258	0

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch
52	Nạo vét tạo nguồn đường nước cái và xây dựng công nội đồng nhánh đường nước cái (Điểm đất Ông Hù - Khu 3)	Ban QLDA&PTQĐ	244	213	212	-1
53	Đường Bờ Nam Mương Lớn	Ban QLDA&PTQĐ	824	749	749	0
54	Đường Hoàng Việt	Ban QLDA&PTQĐ	1.027	783	783	0
55	Đường Phạm Hùng Dũng	Ban QLDA&PTQĐ	868	810	810	0
56	Hệ thống chiếu sáng Cầu 2/9 kênh Kháng Chiến, Ba Ánh	Ban QLDA&PTQĐ	580	545	545	0
57	Đường số 10 CDC An Lộc (đoạn từ đường số 6 - QL 30)	Ban QLDA&PTQĐ	1.938	1.458	1.458	0